

## ĐIỀU KHOẢN BÁN HÀNG

Ngày: Date: 25/09/2015 Rev 1

### 1. HÌNH THÀNH HỢP ĐỒNG

Hợp đồng mua bán sẽ được hình thành khi Bên bán trao cho Bên mua một văn bản thể hiện sự chấp nhận đơn đặt hàng của Bên mua. Mọi bảng báo giá được đưa ra bởi Bên bán sẽ không có ý nghĩa cam kết.

### 2. GIÁ

Giá bán sẽ được quyết định dựa trên quan hệ tiền tệ, thuế nhập khẩu và các loại thuế gián thu khác có hiệu lực vào thời điểm Hợp đồng mua bán được hình thành. Trong trường hợp xuất hiện thay đổi quan trọng và không lường trước được của một hoặc nhiều yếu tố kể trên vào thời điểm trước khi giao hàng, Bên bán có quyền điều chỉnh giá bán toàn bộ hoặc một phần để loại bỏ sự không nhất quán do thay đổi đó đem lại. Nếu Bên mua không chấp nhận sự điều chỉnh giá do Bên bán đề nghị Bên bán có thể ngưng giao hàng hoặc chấm dứt Hợp đồng mua bán với điều kiện Bên bán thông báo cho Bên mua trong một khoảng thời gian hợp lý. Nếu có bất cứ sự thay đổi nào về giá, Bên bán phải thông báo cho Bên mua trước 3 (ba) tháng

### 3. BẢO ĐẢM

- (a) Bên bán bảo đảm một cách rõ ràng rằng sản phẩm được bán phù hợp với mẫu thử hoặc sản phẩm nguyên gốc đã gửi cho Bên mua (nếu như hai bên có thỏa thuận rõ ràng về vấn đề này), có tính đến dung sai của sản phẩm quy định trong Bản mô tả chi tiết kỹ thuật sản phẩm của Bên bán và các xuất bản phẩm tương ứng được cung cấp cho Bên mua khi có yêu cầu hoặc được thỏa thuận riêng biệt (“ Mô tả chi tiết kỹ thuật “). Nếu không, Bên bán chỉ đảm bảo sự phù hợp của sản phẩm với mô tả chi tiết kỹ thuật.
- (b) Trừ khi được quy định rõ ràng trong văn bản này, mọi sự đảm bảo khác hoặc/và bất cứ điều kiện nào sẽ bị loại trừ, bao gồm nhưng không giới hạn những điều được đề cập ở trên nói chung
- (c) Bên bán sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất cứ yêu cầu bồi thường nào trừ khi Bên mua thông báo yêu cầu bồi thường với Bên bán trong

vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày giao hàng đối với yêu cầu về số lượng và sáu mươi (60) ngày kể từ ngày giao hàng đối với yêu cầu về chất lượng

(d) Nghĩa vụ pháp lý của Bên bán do vi phạm bảo đảm tuyệt đối được quy định tại đoạn (a) ở trên, giới hạn theo quy định tại đoạn (b) ở trên là bồi thường cho duy nhất Bên mua và chỉ Bên mua.

#### 4. TRỌNG LƯỢNG, KÍCH THƯỚC

Trọng lượng hay kích thước mà Bên bán ghi nhận tại điểm giao hàng sẽ được ghi nhận là trọng lượng hay kích thước hàng hóa cuối cùng giao cho Bên mua.

#### 5. GIAO NHẬN HÀNG HÓA

(a) Trừ khi có quy định khác trong văn bản này, phương thức và đại lý vận tải, định tuyến sẽ do Bên bán quyết định. Ngày giao hàng được xác định tương đối

(b) Hai bên thống nhất rằng việc giao hàng của Bên bán có thể bị chậm trễ do những nguyên do nằm ngoài sự kiểm soát hợp lý của Bên bán và quy định của Điều 13 trong văn bản này sẽ được áp dụng khi có sự chậm trễ như vậy.

#### 6. PHƯƠNG THỨC VẬN TẢI VÀ ĐÓNG GÓI

(a) Phương tiện vận tải do Bên bán thu xếp sẽ dỡ hàng ngay khi đến nơi. Nếu Bên mua thu xếp phương tiện vận tải, phương tiện phải được đưa đến điểm tập kết để nhận hàng. Toa tàu đường sắt chở hàng do Bên bán thu xếp sẽ được điều về địa điểm tập kết nhận hàng, cước phí trả trong vòng 24 giờ (có thể vận chuyển vào ngày nghỉ lễ) sau khi đến nơi giao hàng cho Bên mua. Tiền thuê có thể phát sinh nếu toa tàu được tái điều động.

(b) Bao bì đóng gói do Bên bán cho mượn sẽ được trả về điểm tập kết nhận hàng, cước phí trả ngay khi có thể. Nếu bao bì được hoàn trả trễ hơn, một khoản phí thuê hợp lý sẽ được thanh toán. Hư hỏng hay đánh mất bao bì do sự bất cẩn của Bên mua sẽ do Bên mua chịu chi phí.

(c) Bên bán có quyền từ chối bỏ hàng lên phương thức vận tải hay vào bao bì nếu như Bên bán nhận thấy chúng không tuân thủ quy định về an toàn. Bên bán không chịu trách nhiệm đối với sự chậm trễ do việc này gây ra.

## 7. BẢO ĐẢM THANH TOÁN

Trong trường hợp Bên mua không thể thực hiện cam kết thanh toán hoặc Bên bán vào bất cứ thời điểm nào hoài nghi về nghĩa vụ tài chính của Bên mua, Bên bán có quyền tạm dừng sản xuất và/hoặc từ chối giao hàng cho đến khi nhận được khoản thanh toán từ Bên mua.

## 8. THANH TOÁN

Bên mua sẽ tuân thủ những cam kết tín dụng đã thỏa thuận và Bên bán có quyền ngưng giao hàng nếu Bên mua không thể thực hiện thanh toán theo như thời hạn thanh toán đã cam kết.

## 9. PHÁ SẢN

(a) Trong trường hợp một bên nộp đơn hay được chấp thuận cho phá sản, giải thể hoặc tạm ngừng kinh doanh, bên còn lại sẽ được tuyên bố hợp đồng vô hiệu toàn bộ hoặc một phần ngoại trừ những quyền lợi mà họ có thể tiếp tục được hưởng, với điều kiện họ tuyên bố một cách nhanh chóng.

(b) Trong trường hợp Hợp đồng bị Bên mua tuyên vô hiệu theo đoạn (a) của Điều này, quyền sở hữu đối với hàng hóa đã giao cho Bên mua sẽ được trao lại cho Bên bán.

## 10. THÙNG ĐỰNG HÀNG

Những thùng đựng hàng tái sử dụng sẽ tiếp tục thuộc sở hữu của Bên bán. Phí đặt cọc của Bên mua sẽ được hoàn lại nếu những thùng đựng hàng được trao trả ở tình trạng tốt trong vòng sáu mươi (60) ngày kể từ ngày nhận hàng.

## 11. TƯ VẤN KỸ THUẬT

Hai bên thống nhất rõ ràng rằng bất cứ tư vấn kỹ thuật nào do Bên bán cung cấp liên quan đến sản phẩm của Bên bán đều sẽ được cung cấp miễn phí và

Bên bán không chịu bất cứ nghĩa vụ hay trách nhiệm nào đối với tư vấn đưa ra hay những kết quả đạt được, Bên mua sẽ chịu rủi ro phát sinh từ các tư vấn này.

## 12. THÔNG TIN

Bên bán sẽ được miễn trách nhiệm đối với bất cứ thông tin nào do Bên bán cung cấp liên quan đến chất lượng, thành phần, xử lý theo nghĩa rộng nhất về khả năng ứng dụng, chất lượng v.v... của hàng hóa trừ khi thông tin đó được thể hiện bằng văn bản và rõ ràng dưới hình thức bảo đảm của Bên bán về tính xác thực của thông tin đó.

## 13. BẤT KHẢ KHÁNG

Những xáo trộn về lao động ngăn cản toàn bộ hoặc một phần sự thực hiện nghĩa vụ của một bên sẽ xác lập sự miễn trừ theo quy định tại Điều 74 Luật Thống nhất Cho Mua bán Hàng hóa Quốc tế. Bất cứ sự kiện nào làm ảnh hưởng đến việc kinh doanh của Bên bán nằm ngoài tầm kiểm soát của Bên bán sẽ cấu thành miễn trừ tương tự.

## 14. THAY ĐỔI VỀ HOÀN CẢNH

Bên bán có quyền nhanh chóng đơn phương chấm dứt hợp đồng bằng thư bảo đảm mà không cần tham vấn Bên mua nếu như sau khi ký kết hợp đồng, tất cả hoặc một phần quan trọng trong hoạt động kinh doanh của Bên bán được chuyển giao cho Bên thứ ba khác.

## 15. THỎA THUẬN TOÀN BỘ

Sự chấp nhận được giới hạn rõ ràng trong phạm vi những quy định và điều kiện trong văn bản này và bất cứ quy định mới hoặc khác nào do Bên mua đề nghị sẽ bị bác bỏ trừ khi có sự đồng ý rõ ràng bằng văn bản khi Bên bán, trong quá trình thương thảo, ký hoặc chấp nhận bất kỳ văn bản hay đơn từ nào do Bên mua trao có chứa đựng quy định hay điều khoản bổ sung hay mâu thuẫn với những quy định được nêu ra ở đây, và những văn bản và đơn từ này sẽ được ngầm hiểu là sử dụng cho sự thuận tiện của Bên mua trong công việc nội bộ và không phải để thay đổi các quy định trong đơn đặt hàng.

Đơn đặt hàng bao gồm những quy định và điều kiện này sẽ cấu thành toàn bộ quy định và điều kiện giữa các bên đối với giao dịch được đề cập và không tồn tại bất kỳ quy định, điều kiện, điều khoản nào bằng văn bản, bằng miệng hay bằng hành vi ngoại trừ những quy định, điều kiện trong đơn đặt hàng và trong bản Điều khoản và Điều kiện Bán hàng này. Không sự khước từ, biến đổi hay thay thế nào có ý nghĩa ràng buộc với Bên bán trừ khi thể hiện bằng văn bản và được ký bởi người có thẩm quyền của Bên bán.

## 16. LUẬT ÁP DỤNG

Hợp đồng sẽ được điều chỉnh và giải thích theo luật của Vietnam và thuộc thẩm quyền chung của Tòa án Vietnam. Bên mua chấp nhận thẩm quyền của Tòa án Vietnam với các hành động pháp lý và thủ tục thực hiện ở Vietnam. Chi phí gửi Trát, Lệnh triệu tập hay chi phí thực hiện bất cứ thủ tục pháp lý nào phát sinh từ hành động hay thủ tục liên quan đến hợp đồng đều có thể do Bên mua chịu theo đó Trát, Lệnh triệu tập hay văn bản pháp lý được chuyển tiếp đến địa chỉ của Bên mua thể hiện trong đơn đặt hàng bằng thư bảo đảm. Bên thua trong vụ kiện phải thanh toán mọi chi phí phát sinh từ vụ kiện.